**CÔNG TY CỔ PHẦN APPOTAPAY**

*(Đầu mối liên hệ: Đỗ Minh Anh –* [*anhdm@appotapay.com*](mailto:anhdm@appotapay.com) *– 0943423963)*

**Phụ lục 02: Báo cáo tổng hợp kết quả triển khai Nghị quyết số 57-NQ/TW**

*(Kèm theo Công văn số 798 /CNTT3 ngày 24/4/2025)*

*(Báo cáo của Các tổ chức tín dụng, chi nhánh Ngân hàng nước ngoài, các tổ chức cung ứng dịch vụ trung gian thanh toán)*

**I. Việc lãnh đạo, chỉ đạo triển khai Nghị quyết số 57-NQ/TW**

*a) Việc lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức nghiên cứu học tập, quán triệt*

- Đối tượng tham gia nghiên cứu, học tập, quán triệt: Toàn thể nhân sự, người lao động trong đơn vị. Đặc biệt là ban lãnh đạo, các nhân sự chủ chốt, cấp quản lý, trưởng bộ phận.

- Kế hoạch cụ thể về thời gian, nội dung, phương pháp tổ chức: Đơn vị tiếp nhận nội dung về Kế hoạch của ngành Ngân hàng triển khai Nghị quyết số 57-NQ-TW của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia. Theo đó, đơn vị thực hiện nghiên cứu và xác định nhiệm vụ cụ thể để tổ chức triển khai, hiện thực hóa mục tiêu đưa khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số ứng dụng vào hoạt động kinh doanh, phát triển của đơn vị:

* Quán triệt, làm rõ các nội dung cốt lõi của Nghị quyết 57-NQ-TW.
* Liên hệ, đánh giá tác động với đặc thù trong lĩnh vực trung gian thanh toán.
* Làm rõ vai trò của đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số trong ngành Ngân hàng nói chung và lĩnh vực Trung gian thanh toán nói riêng.

- Phân công trách nhiệm cho các đơn vị, cá nhân phụ trách.

- Sử dụng các hình thức phù hợp: Đơn vị kết hợp nhiều hình thức để đảm bảo linh hoạt trong công tác tổ chức thực hiện, triển khai như tọa đàm, phổ biến thông tin trực tiếp và/ hoặc gián tiếp.

- Sự tham gia đầy đủ của cán bộ, đảng viên và các đối tượng liên quan:

Toàn bộ nhân sự, người lao động trong đơn vị; đặc biệt là ban lãnh đạo, các nhân sự chủ chốt, cấp quản lý, trưởng bộ phận ghi nhận thông tin và phối hợp triển khai các nhiệm vụ theo kế hoạch.

- Đánh giá mức độ tiếp thu, nhận thức sau quá trình học tập, quán triệt:

Hiện đơn vị vẫn đang tiếp tục xây dựng và hoạch định những nhiệm vụ cụ thể cho riêng đơn vị, đảm bảo vừa phù hợp với phương hướng phát triển, hoạt động của đơn vị, vừa đáp ứng đầy đủ các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ của ngành đã đưa ra nhằm đưa ngành phát triển nhanh, bền vững, an toàn và góp phần đưa đất nước phát triển. Về cơ bản, các đối tượng tham gia nghiên cứu, học tập có liên quan đều đã nắm bắt được tinh thần, phương hướng của Kế hoạch của ngành Ngân hàng triển trai Nghị quyết số 57-NQ-TW của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia.

*b) Việc xây dựng, ban hành các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo*

- Các nội dung được cụ thể hóa thành văn bản chỉ đạo (số lượng, nội dung):

* Tổ chức ứng dụng trí tuệ nhân tạo dựa trên dữ liệu lớn. Cụ thể nghiên cứu, tổ chức ứng dụng trí tuệ nhân tạo dựa trên dữ liệu lớn nhằm cung cấp dịch vụ cá nhân hóa nâng cao trải nghiệm khách hàng; phát hiện giao dịch gian lận, lừa đảo…
* Có phương án nâng cấp, hoàn thiện hạ tầng công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu tại các văn bản chỉ đạo khi triển khai Đề án 06.
* Xây dựng các chương trình xúc tiến thương mại nhằm thúc đẩy khách sử dụng sản phẩm, dịch vụ của đơn vị; trang bị kỹ năng, hướng dẫn sử dụng các sản phảm, dịch vụ cho người dùng; cung cấp các tiện ích để người dùng sử dụng trên môi trường số, tạo lập niềm tin số.
* Thúc đẩy hợp tác quốc tế về khoa học, công nghê, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong lĩnh vực ngân hàng: Đảm bảo tham gia đầy đủ các chương trình, hội nghị, hội thảo, tọa đàm… do cơ quan quản lý nhà nước tổ chức.
* Đẩy mạnh triển khai Open Banking, Open API nhằm tạo ra nhiều sản phẩm dịch vụ đổi mới sáng tạo phục vụ nhu cầu ngày càng cao của khách hàng.
* Tăng cường ứng dụng điện toán đám mây để thúc đẩy đổi mới, tối ưu hóa chi phí (chi phí hạ tầng và cơ chế trả phí linh hoạt), dễ dàng mở rộng và tăng cường bảo mật, tuân thủ, tăng cường ứng dụng các công nghệ AI, BigData, Blockchain trên nền tảng Cloud.
* Triển khai lưu trữ chứng từ điện tử để giảm thiểu việc in ấn, lưu trữ giấy tờ giấy, giúp tiết kiệm chi phí và nâng cao hiệu quả của việc khai thác, tra cứu.
* Có phương án hoàn thiện, hoàn thành kế hoạch xác thực sinh trắc học đối với tài khoản ví điện tử của người dùng sử dụng sản phẩm, dịch vụ của đơn vị.

- Việc phân công cơ quan, đơn vị chủ trì, phối hợp:

* Ban giám đốc chỉ đạo chung, phê duyệt phương án, kế hoạch. theo dõi, đôn đốc các phòng ban thực hiện triển khai.
* Các nhân sự quản lý, trưởng bộ phận có liên quan theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn nhân sự tổ chức triển khai các nhiệm vụ được giao kịp thời và hiệu quả.
* Các nhân sự chủ chốt, có liên quan tiếp nhận thông tin, chủ động tổ chức triển khai các nhiệm vụ được giao và thực hiện báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ trong quá trình triển khai cho cấp quản lý, lãnh đạo theo quy trình.

- Trình tự, thủ tục, quy trình, đảm bảo đúng thời gian, khả thi: Với từng nội dung nhiệm vụ cụ thể có liên quan tới từng phòng ban, bộ phận chuyên ngành, thì các nhân sự có liên quan thuộc phòng ban, bộ phận đảm bảo thực hiện đúng trình tự, quy trình, thời gian … của chương trình, kế hoạch đã đề ra.

*c) Công tác tổ chức thực hiện, kiểm tra, giám sát, đôn đốc, hướng dẫn thực hiện*

- Việc phân công tổ chức thực hiện:

* Ban lãnh đạo: trực tiếp chỉ đọa, chịu trách nhiệm chung về việc triển khai và kết quả thực hiện Nghị quyết.
* Phòng đào tạo- pháp chế: Tổng hợp và biên soạn tài liệu, tham mưu các nội dung cụ thể để làm rõ phương hướng, tinh thần của Nghị quyết, từ đó hỗ trợ các phòng ban, bộ phận chức năng xây dựng và hoàn thiện phương án triển khai, cụ thể hóa các nhiệm vụ theo Nghị quyết.
* Các phòng ban, bộ phận chức năng, chuyên môn: Nghiêm túc phối hợp và triển khai các nhiệm vụ theo Nghị quyết.

- Xây dựng Chương trình, Kế hoạch kiểm tra, giám sát: Bộ phận tuân thủ thực hiện theo dõi, định kỳ rà soát và báo cáo lại ban lãnh đạo về tiến độ và chất lượng triển khai các nhiệm vụ theo Nghị quyết.

- Việc đôn đốc, hướng dẫn và tổ chức thực hiện:

* Các nhân sự cấp quản lý, trưởng bộ phận có liên quan có trách nhiệm thường xuyên đôn đốc tiến độ thực hiện, yêu cầu các bộ phận, nhân sự trực tiếp triển khai báo cáo kết quả định kỳ.
* Mỗi phòng ban, bộ phận cần có văn bản hướng dẫn riêng, tổ chức các buổi trao đổi, phổ biến, tổng hợp thông tin thường xuyên để đảm bảo các nhiệm vụ được thực hiện đồng bộ, đúng thời hạn.

**II. Kết quả tổ chức thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW**

*a) Việc tăng cường đầu tư, hoàn thiện hạ tầng cho khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia*

- Việc sử dụng nguồn lực đầu tư cho phát triển khoa học, công nghệ:

* Tìm kiếm và tăng cường hợp tác với các đối tác công nghệ trong và ngoài nước để tiếp cận các giải pháp, ứng dụng khoa học công nghệ hiện đại như giải pháp ekyc nâng ao, hệ thống chống gian lận dùng AI, nền tảng điện toán đám mây…
* Có phương án phân bổ ngân sách cho việc đầu tư hệ thống công nghệ lõi phục vụ thanh toán điện tử, bảo mật dữ liệu, hệ thống phân tích hành vi người dùng.

- Việc ban hành các chiến lược nghiên cứu, ứng dụng khoa học, công nghệ.

* Xây dựng Kế hoạch chiến lược đổi mới công nghệ theo giai đoạn nhằm bám sát định hướng chuyển đổi số quốc gia và các tiêu chí của Ngân hàng Nhà nước về trung gian thanh toán.
* Thành lập nhóm “nghiên cứu và ứng dụng công nghệ mới” gồm nhân sự có trình độ về công nghệ, dữ liệu và sản phẩm để nghiên cứu khả năng ứng dụng blockchain, AI trong các hoạt động nghiệp vụ.
* Tham gia các chương trình hỗ trợ đổi mới sáng tạo cấp nhà nước/cấp ngành (nếu có) liên quan đến lĩnh vực thanh toán điện tử, fintech.

- Việc xây dựng dữ liệu:

* Tập trung xây dựng kho dữ liệu theo hướng tập trung, kết nối các luồng dữ liệu người dùng, giao dịch, hành vi và gian lận. Ví dụ như đẩy mạnh, ưu tiên hoàn thiện tích hợp hệ thống Simo – hệ thống thông tin hỗ trợ quản lý, giám sát và phòng ngừa rủi ro gian lận trong hoạt động thanh toán ngành ngân hàng.
* Thực hiện phân loại và gắn nhãn dữ liệu để phục vụ cho các thuật toán, hỗ trợ phân tích hành vi người dùng và cá nhân hóa dịch vụ.
* Tuân thủ nghiêm ngặt các quy định về an toàn dữ liệu cá nhân, đồng thời chủ động tham gia góp ý chính sách về quản lý dữ liệu số do Nhà nước ban hành. Cụ thể như Luật dữ liệu, dự thảo Luật bảo vệ dữ liệu cá nhân, và các văn bản pháp luật hướng dẫn sắp ban hành…

- Việc đẩy mạnh ứng dụng và phát triển công nghệ số quốc gia

* Xây dựng và hoàn thiện đồng bộ hạ tầng kỹ thuật để đáp ứng các tiêu chuẩn kỹ thuật do Chính phủ và Ngân hàng Nhà nước ban hành, như kết nối Cơ sở dữ liệu dân cư (CCCD gắn chip), hệ thống hóa đơn điện tử, định danh số…
* Có phương án tích cực triển khai ứng dụng công nghệ mở như API mở (Open API), hỗ trợ kết nối hệ sinh thái fintech, ngân hàng, thương mại điện tử.
* Thúc đẩy nghiên cứu và thử nghiệm các sản phẩm, dịch vụ số sáng tạo, hướng đến nhóm người dùng chưa được phục vụ đầy đủ bởi hệ thống tài chính truyền thống.

*b) Việc chuyển đổi số, ứng dụng khoa học, công nghệ đổi mới sáng tạo trong hoạt động của đơn vị*

- Đánh giá thực trạng, xác định mức độ ứng dụng công nghệ trong đơn vị:

Hiện nay, trong hoạt động ứng dụng khoa học, công nghệ số vào hoạt động vận hành, quản lý và cung cấp dịch vụ, về cơ bản đơn vị đã đạt mức trung bình cao. Cụ thể:

* Các quy trình nội bộ cơ bản được số hóa như chấm công, ký hợp đồng điện tử, chăm sóc khách hàng, xúc tiến thương mại…
* Ứng dụng giải pháp công nghệ để đối chiếu khớp đúng giấy tờ tùy thân và thông tin sinh trắc học của chủ ví điện tử hoặc người đại diện (đối với khách hàng cá nhân) hoặc người đại diện hợp pháp (đối với khách hàng tổ chức) với CCCD gắn chip và cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư. Ứng dụng ekyc nâng cao (nhận diện khuôn mặt, xác thực giấy tờ tự động…) phục vụ việc mở ví điện tử trực tuyến.
* Hệ thống thanh toán hoạt động trên nền tảng cloud, tích hợp với hệ sinh thái ngân hàng, đối tác bằng API thông qua đường truyền riêng.
* Tiếp tục hoàn thiện hệ thống công nghệ thông tin nhằm phục vụ các yêu cầu theo quy định pháp luật như: triển khai hệ thống theo dõi và thông báo khách hàng trước 30 ngày về thời hạn hiệu lực của giấy tờ tùy thân của khách hàng, triển khai giải pháp để khách hàng có thể tra cứu trực tuyến thông tin, tiến độ, kết quả xử lý tra soát, xử lý khiếu nại…

- Việc xây dựng, phê duyệt kế hoạch, lộ trình, mục tiêu, kế hoạch thực hiện. Việc triển khai thực hiện, ứng dụng các nền tảng số nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động.

Đơn vị đã thực hiện nghiên cứu và xây dựng kế hoạch chuyển đổi số tổng thể theo giai đoạn đối với các hoạt động vận hành, quản lý và cung cấp sản phẩm, dịch vụ của đơn vị. Các mục tiêu cụ thể có thể được liệt kê gồm:

* Nâng cấp hạ tầng công nghệ, hiện đại hóa toàn bộ hệ thống xử lý giao dịch.
* Số hóa quy trình nghiệp vụ nội bộ.
* Xây dựng hệ sinh thái tích hợp đa nền tảng, dịch vụ số toàn diện.
* Ứng dụng AI trong quản lý rủi ro và cá nhân hóa dịch vụ…

*c) Công tác phát triển, trọng dụng nguồn nhân lực chất lượng cao, nhân tài đáp ứng yêu cầu phát triển khoa học, công nghệ đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia*

- Công tác tuyển dụng cán bộ có trình độ cao; việc đào tạo, bồi dưỡng, phát triển đội ngũ cán bộ, nhân lực.

* Đơn vị ưu tiên tuyển dụng nhân sự có trình độ, chuyên môn sâu về Công nghệ thông tin, an toàn bảo mật, phân tích dữ liệu lớn, trí tuệ nhân tạo (AI) và tài chính công nghệ (Fintech).
* Quy trình tuyển dụng được đổi mới theo hướng thực chất, đánh giá năng lực chuyên môn và khả năng sáng tạo thông qua bài test thực hành và phỏng vấn tình huống.
* Tổ chức các chương trình đào tạo, bồi dưỡng nội bộ về chuyển đổi số, kỹ năng quản lý sản phẩm công nghệ, quản trị rủi ro và phát triển sản phẩm, dịch vụ số.

- Việc hoàn thiện cơ chế chính sách trong đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao; chính sách thu hút nhân tài trong và ngoài nước; cơ chế đặc thù trong hợp tác đào tạo; phát triển đội ngũ các nhà khoa học đáp ứng yêu cầu trong tình hình mới.

* Xây dựng và đề xuất chính sách đãi ngộ đặc biệt đối với nhân sự chất lượng cao, có bằng cấp, chứng chỉ quốc tế, có thâm niên từ các công ty công nghệ toàn cầu hoặc từng giữ vị trí lãnh đạo các dự án đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số.
* Có chương trình hợp tác, kết hợp với các trường đại học, viện nghiên cứu để đào tạo, tiếp cận nguồn nhân lực trẻ, có trình độ.
* Khuyến khích nhân sự tham gia các chương trình, khóa đào tạo về tài chính số, blockchain, quản lý dữ liệu, quản lý rủi ro trong bối cảnh phát triển khoa học, công nghệ đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

- Về tăng cường đầu tư, đổi mới, nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo. Xây dựng và triển khai các chương trình đào tạo tài năng trên các lĩnh vực: Đơn vị đưa ra một số phương án, kế hoạch thực hiện dự kiến như sau:

* Phát triển nền tảng học tập nội bộ trực tuyến, tích hợp AI để cá nhân hóa lộ trình đào tạo, đánh giá năng lực.
* Xây dựng và hình thành nhóm chuyên gia, hạt nhân đổi mới sáng tạo trong từng phòng ban, bộ phận làm đầu mối chuyển giao tri thức.
* Xây dựng và triển khai các chương trình đào tạo với sự tham gia của lãnh đạo, chuyên gia giàu kinh nghiệm để hướng dẫn nhân sự trong đơn vị.

*d) Về hợp tác quốc tế trong phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số*

Đây là một trong những động lực quan trọng để cập nhật xu hướng công nghệ tài chính toàn cầu, học hỏi mô hình quản trị, đổi mới sáng tạo từ các thị trường phát triển. Trong những năm gần đây, đơn vị đã chủ động tìm kiếm và thiết lập quan hệ đối tác với các tổ chức, công ty công nghệ… trong lĩnh vực chuyển đổi số, bảo mật. Sau khi tiếp nhận các nhiệm vụ của Nghị quyết 57-NQ-TW của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia, đơn vị có một số phương án, kế hoạch thực hiện định hướng mở rộng hợp tác quốc tế như:

* Hợp tác kỹ thuật với các công ty công nghệ tài chính nhằm chia sẻ giải pháp thanh toán xuyên biên giới, triển khai thử nghiệm dịch vụ mới…
* Khuyến khích các nhân sự tham gia chương trình đào tạo quốc tế về trí tuệ nhân tạo, blockchain… trong lĩnh vực tài chính ngân hàng, an toàn bảo mật thông tin trực tuyến. Hình thức đào tạo có thể là ngắn hạn, trực tuyến, kết hợp…
* Xây dựng cơ chế thu hút chuyên gia, cố vấn quốc tế tham dự các dự án phát triển sản phẩm, đánh giá công nghệ, chuẩn hóa, đổi mới hệ thống trên tinh thần phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

*e) Việc phân công, tổ chức thực hiện; kiểm tra, giám sát, đôn đốc; khen thưởng, xử lý kỷ luật trong quá trình tổ chức thực hiện.*

- Về phân công, tổ chức thực hiện:

* Ban lãnh đạo: trực tiếp chỉ đạo, chịu trách nhiệm chung về việc triển khai và kết quả thực hiện Nghị quyết.
* Phòng đào tạo- pháp chế: Tổng hợp và biên soạn tài liệu, tham mưu các nội dung cụ thể để làm rõ phương hướng, tinh thần của Nghị quyết, từ đó hỗ trợ các phòng ban, bộ phận chức năng xây dựng và hoàn thiện phương án triển khai, cụ thể hóa các nhiệm vụ theo Nghị quyết.
* Các phòng ban, bộ phận chức năng, chuyên môn: Nghiêm túc phối hợp và triển khai các nhiệm vụ theo Nghị quyết.

- Về công tác kiểm tram, giám sát, đôn đốc:

* Bộ phận tuân thủ thực hiện theo dõi, định kỳ rà soát và báo cáo lại ban lãnh đạo về tiến độ và chất lượng triển khai các nhiệm vụ theo Nghị quyết.
* Các nhân sự cấp quản lý, trưởng bộ phận có liên quan có trách nhiệm thường xuyên đôn đốc tiến độ thực hiện, yêu cầu các bộ phận, nhân sự trực tiếp triển khai báo cáo kết quả định kỳ.
* Mỗi phòng ban, bộ phận cần có văn bản hướng dẫn riêng, tổ chức các buổi trao đổi, phổ biến, tổng hợp thông tin thường xuyên để đảm bảo các nhiệm vụ được thực hiện đồng bộ, đúng thời hạn.

- Về công tác khen thưởng, xử lý kỷ luật: Đơn vị có chế độ khen thưởng, xử lý kỷ luật phù hợp với hoạt động thực tế của nhân sự. Trường hợp nhân sự triển khai không nghiêm túc sẽ bị nhắc nhở và đưa vào đánh giá của bộ phận liên quan

**III. *Đánh giá ưu điểm, tồn tại, hạn chế, khuyết điểm (nếu có), những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện và các giải pháp khắc phục trong thời gian tới. Kiến nghị, đề xuất (nếu có)***

Trong quá trình tiếp nhận, triển khai Nghị quyết số 57-NQ-TW của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia, đơn vị ghi nhận một số ưu điểm như sau:

* Việc lãnh đạo, chỉ đạo triển khai Nghị quyết được thực hiện nghiêm túc, đúng định hướng, đảm bảo sự tham gia đầy đủ của các đối tượng liên quan.
* Công tác học tập, quán triệt và tổ chức thực hiện được chuẩn bị kỹ lưỡng, có kế hoạch cụ thể, phân công rõ ràng, triển khai kịp thời.
* Nhận thức của nhân sự về vai trò của khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số được nâng cao rõ rệt.
* Đơn vị đã chủ động tích hợp nội dung Nghị quyết vào kế hoạch chuyển đổi số, đào tạo nhân sự và ứng dụng công nghệ thực tiễn, tạo hiệu quả tích cực.

Tuy nhiên, đơn vị cũng gặp phải một số những khó khăn, vướng mắc nhất định. Cụ thể như:

* Đơn vị vẫn còn lúng túng trong việc tiếp cận nội dung lý luận cao của Nghị quyết.
* Có những khó khăn trong việc kết nối với các nhân sự có trình độ, chuyên môn sâu về lĩnh vực trung gian thanh toán.
* Nhân lực công nghệ cao tuy có tuyển dụng nhưng chưa đồng đều, một số cán bộ vẫn gặp khó khăn trong thích ứng với chuyển đổi số.
* Dữ liệu nội bộ chưa được liên thông toàn diện, hạn chế hiệu quả phân tích và ra quyết định tự động.
* Năng lực tài chính hạn chế cũng là một khó khăn để đơn vị có khả năng đẩy mạnh nâng cấp hạ tầng công nghệ, hiện đại hóa toàn bộ hệ thống.

Theo đó, đơn vị xin có một số kiến nghị, đề xuất như sau:

* Cơ quan quản lý có thể hỗ trợ tổ chức các hội thảo, tọa đàm chuyên đề sâu hơn cho khối doanh nghiệp trung gian thanh toán.
* Cung cấp thêm các tài liệu hướng dẫn chuyên ngành có liên hệ giữa nội dung Nghị quyết 57-NQ/TW với lĩnh vực trung gian thanh toán.
* Có chính sách hỗ trợ về thuế, phí hoặc truyền thông cho các đơn vị trung gian thanh toán trong giai đoạn chuyển đổi số mạnh mẽ hiện này.

Việc học tập và quán triệt Nghị quyết số 57-NQ/TW được triển khai nghiêm túc, toàn diện và bám sát tình hình thực tế của đơn vị. Trong thời gian tới, đơn vị sẽ tiếp tục cập nhật, cụ thể hóa thành các kế hoạch hành động, góp phần thực hiện hiệu quả chủ trương đổi mới sáng tạo, phát triển kinh tế số trong lĩnh vực trung gian thanh toán của đơn vị.